

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 12/2024
KHỐI CHỖI (4-5 TUỔI)
Thời gian thực hiện: Từ 9/12 -> 13/12/2024

1 Kế hoạch tuần (chủ đề)

1.1 TUẦN 2

Chủ đề: MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Thực hiện 4 ngày từ ngày 9/12 đến 12/12/2024)

1.1.1 NỘI DUNG

- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với môi trường sống của chúng.

- * So sánh sự giống và khác nhau của 2 con vật.(vật nuôi gia đình, vật có cánh).
- * Cách chăm sóc và bảo vệ con vật,
- * Phân loại con vật theo 1- 2 dấu hiệu.
- * Nghe và hiểu nội dung câu chuyện "Ba chú lợn con|".
- * Gấp con heo

1.1.2 HOẠT ĐỘNG

- * Hoạt động 1: Khảo sát sự hiểu biết của trẻ về những động vật có cánh mà trẻ biết.
- * Hoạt động 2: Bé tìm hiểu
 - Trẻ tìm hiểu về đặc điểm của con chó, con heo, gà, vịt.
- * Hoạt động 3: Bé so sánh
 - Trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa con chó và con heo, gà vịt.
- * Hoạt động 4: Bé phân loại
 - Trẻ biết phân loại theo đặc điểm cho trước. (2 chân, đẻ con, 4 chân, đẻ trứng).
- * Hoạt động 5: Bé khéo tay
 - Cho trẻ gấp con heo
- * Hoạt động 6: Kể chuyện Ba chú heo con
- * Hoạt động 7: Cho trẻ làm album về những động vật 4 chân, đẻ con, nuôi trong nhà.

1.1.3 KẾ HOẠCH NGÀY

*** Ngày thứ nhất, thứ hai ngày 9/12/2024**

1. Đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi mà bé thích.

2. Bài tập TC-BP: Chạy bộ

3. Giờ học:

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết đặc điểm bên ngoài của: Một số vật nuôi trong gia đình, so sánh sự giống và khác nhau của 2 con vật, cách chăm sóc và bảo vệ. (Chó , mèo, gà vịt).

II. Chuẩn bị:

- Một số câu hỏi đàm thoại tranh các con vật nuôi, bảng từ, một số tranh các bộ phận rời của con vật.

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: " Nhận biết đặc điểm của các con vật nuôi ”.

- Cô đọc câu đố và trẻ đoán tên con vật, cho trẻ xem tranh và đàm thoại về đặc điểm của các con vật cô vừa đố.

+ Con gà trông có những đặc điểm gì? Thuộc nhóm con vật gì?

+ Tương tự như thế đối với các con vật còn lại.

2. Hoạt động 2: : Bé so sánh:

- Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa các nhóm con vật bằng cách phân ra 2 bảng gia cầm và gia súc. Trẻ sẽ gắn các bộ phận rời của các con vật theo đúng nhóm. (VD: nhóm gia súc thì trẻ gắn 4 chân của con vật).

3. Hoạt động 3: Cho trẻ hát và vận động

- Cho trẻ hát và vận động nhẹ nhàng bài hát” Gà trống, mèo con và cún con”.

I. Mục đích yêu cầu: Trẻ nhận biết các loại phương tiện giao thông theo dấu hiệu cho trước

II. II. Chuẩn bị:

- Tập, bút màu

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: " Nhận biết các phương tiện giao thông

- Cô đọc câu đố và trẻ đoán tên phương tiện.

- Cô nói dấu hiệu và trẻ đoán tên. VD: cái gì chở được nhiều người và bay trên trời. cái gì phải dùng chân đạp...

2. Hoạt động 2: : Trẻ thực hiện

- Cho trẻ nói phương tiện với số lượng người sử dụng phù hợp. vD: 2 người thì đi xe gắn máy..

- Cho trẻ khoanh tròn các xe thuộc nhóm làm việc ở công trường. VD : xe lu, xe ben, xe ủi đất.

* Cô quan sát và gợi ý cho trẻ thực hiện.

4. Hoạt động trong lớp:

Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Góc thư viện:

- Trẻ tự chọn sách truyện đọc theo ý thích

* Góc toán

- Phân loại môi trường sống của con vật.

* Góc tạo hình:

- Tập cho trẻ gấp, xoáy, xoắn, vặn, véo, búng ngón tay, miết, ấn bàn tay, gấn, nôi đất nặn thành các con vật nuôi

5. Hoạt động ngoài trời:

* Chơi vận động: Rong rần lên mây

* Chơi tự do: Rèn kỹ năng ném, đi, bật

- Chơi ném bóng vào rổ, nhảy bao bố, vẽ tự do bằng phấn.

- Ném xa bằng hai tay

6. Giờ ăn:

- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật. (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì ...)

7. Sinh hoạt chiều:

- Tập cho trẻ cởi dây giày.

- Trẻ tham gia học ngoại khóa anh văn.

8. Quan sát trẻ:

* Cô Thúy: Hoàng Trân, Tuấn Tú

* Cô Oanh: Tuệ Nhi, Nhiên

* Cô Hân: Trúc Như, Ngọc Khôi

8. Nhận xét cuối ngày:

* Sức khỏe:

* Cảm xúc:

* KT-KN:

Ngày thứ hai, thứ ba ngày 10/12/2024

1. Đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về những vật dụng ở nhà mà trẻ có

2. Bài tập TC-BP: Nhảy lò cò

3. Hoạt động học:

- Trẻ biết phân loại con vật theo 1,2 dấu hiệu cô cho trước (đặc điểm bên ngoài, nơi sống...).

I. Chuẩn bị: Loto, bảng, rổ..

II. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: " Bé phân loại"

- Cô cho trẻ chia nhóm và phân loại theo ý thích của trẻ.

- Trẻ tự phân loại theo yêu cầu của cô, phân loại theo đặc điểm bên ngoài, nơi sống...

- Cô cùng trẻ nhận xét cách thực hiện của các nhóm.

2. Hoạt động 2: “ Bé so sánh”

- Cho trẻ so sánh 2 và tìm ra điểm giống nhau và khác nhau của 2 con vật mà trẻ thích

- Cô nhấn mạnh những điểm khác và giống nhau rõ nét của hai con vật đó(về thức ăn, sinh sản...)

3. Hoạt động 3: Thi xem ai nhanh. - Trẻ sẽ chọn từ loto ra những con vật theo yêu cầu của cô: Ví dụ như + Con gì có 4 chân. + Con gì đẻ trứng...

Kết thúc. .

I. Mục đích yêu cầu: Trẻ biết vẽ thêm hoặc gạch bớt

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh các nhóm số lượng, tập, bút màu

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: " Nhận biết nhóm số lượng"

- Cô cho trẻ xem các nhóm số lượng và cho trẻ nói tên cũng như đếm số lượng. VD: nhóm bánh có số lượng 3, nhóm nước ngọt có số lượng 1, nhóm trà sữa có 3 ly, ...

2. Hoạt động 2: trẻ thực hiện:

- Cho trẻ vẽ gạch bớt 2 trái xoài để có số lượng 1.

- Cho trẻ gạch bớt 2 con kiến để có số lượng 2.

Cho trẻ vẽ thêm 1 trái dâu để có số lượng 3

- Cho trẻ nối nhóm đối tượng và chữ số tương ứng.

4. Hoạt động trong lớp:

- Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

- Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

- Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Góc toán:

- Tìm số lượng con vật tương ứng với chữ số.

* Góc tạo hình:

- Tập cho trẻ xé, cắt đường thẳng

* Góc đọc sách:

- Nhắc nhở trẻ lấy và cất sách đúng quy định.

4. Hoạt động ngoài trời:

* Chơi vận động: Bịt mắt bắt dê

* Chơi tự do: Rèn kỹ năng ném , đi, bật: Chơi thả diều, nhảy dây.

- Chạy 15m khoảng 10 giây.

6. Giờ ăn: Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.

7. Sinh hoạt chiều: - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn (rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...)

- Trẻ học ngoại khóa.

8. Quan sát trẻ:

* Cô Oanh: Trâm Anh, Bình

* Cô Hân: Như Ý, Phú

* Cô Thúy: Tuấn Kiệt, Hoàng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

* Sức khỏe:

* Cảm xúc:

* KT-KN:

Ngày thứ ba, thứ tư ngày 11/12/2024

1. Đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày

2. Bài tập TC-BP: Nhảy lò cò

3. Giờ học:

- Trẻ nghe và hiểu nội dung truyện " Ba chú heo con"

II. Chuẩn bị:

- Bộ tranh truyện “ Ba chú heo con”

- Nón nhân vật Sói.

- Hình rời nhân vật: Heo mẹ, Heo cả, Heo thứ 2, Heo út, bác nông dân, bác tiểu phu, bác thợ xây, chó sói

- Ba ngôi nhà (Nhà rơm, nhà cây, nhà gạch)

III. Tiến hành:

* Hoạt động 1:Truyện “Ba chú heo con”

- Cô kể truyện: “ Ba chú heo con”.

- Kể lần 1: Cô dừng lại ở 1 số chỗ cho trẻ đoán phần tiếp theo.

- Kể lần 2: Cô vừa kể vừa cho trẻ xem tranh truyện “Ba chú heo con”

* Đàm thoại:

+ Trong câu truyện cô vừa kể có những nhân vật nào ?

+ Thế Heo mẹ nói gì với các chú Heo con ?

+ Trên đường đi các chú Heo gặp những ai ?

+ Các chú heo đã xây được những ngôi nhà như thế nào ?

+ Con chó sói đã hút ngã ngôi nhà của ai, tại sao ?

+ Chú heo út đã làm gì để thoát khỏi Chó sói ?

* Kết luận: Qua câu chuyện này muốn nói đến sự thông minh, tài trí của Chú heo út để thoát khỏi kẻ thù ?

* Các con muốn đặt tên câu chuyện này là gì ?

- Cho trẻ đặt tên câu chuyện, cô giới thiệu tên chuyện “Ba chú heo con”

* Hoạt động 2: Nói lời thoại nhân vật

- Cô đóng vai chó sói dắt trẻ đến nhà của ba chú heo và nói lời thoại của nhân vật đó.

+ Đến nhà Heo cả - trẻ nói lời thoại heo cả

+ Đến nhà Heo thứ 2 - trẻ nói lời thoại heo thứ 2

+ Đến nhà Heo út - trẻ nói lời thoại heo út

- Cô khen ngợi trẻ Kết thúc: Hát và vận động nhẹ nhàng “Ba bà đi bán lợn con”

4.Hoạt động trong lớp:

- Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

- Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

- Rửa nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Góc văn học:

- Trẻ kể chuyện theo tranh

* Góc âm nhạc: - Hướng dẫn trẻ sử dụng nhạc cụ phách tre.

5. Hoạt động ngoài trời:

* Quan sát: cây bàng

* Chơi tự do: - Rèn kỹ năng ném , đi, bật.

- Chơi thả diều, vẽ tự do, nhảy bao bố.

- Bật xa, ném xa hai tay, chạy nhanh 15m

6. Giờ ăn:

- Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ.

7. Sinh hoạt chiều:

- Tập cho trẻ vo tròn đất nặn.

8. Quan sát trẻ:

* Cô Oanh: Ánh Dương , Hào

* Cô Hân: Thảo Vy, Hoàng Gia

* Cô Thúy: Minh Quân, Việt Quốc

9. Nhận xét cuối ngày:

* Sức khỏe:

* Cảm xúc:

* KT-KN:

Ngày thứ tư, thứ năm ngày 12/12/2024

1. Đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về gia đình trẻ

2. Bài tập TC-BP: Trèo thang

3. Giờ học:

- Trẻ biết sử dụng các kĩ nặn (xoay tròn, lăn dài, làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong) để nặn thành con heo.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình.

III. Chuẩn bị:

- Mẫu nặn con heo, đất nặn, khăn lau tay, chuồng heo (đựng sản phẩm), các loại hạt: đậu trắng, đậu xanh, hạt me..., nhạc..

IV. Thực hiện:

1. Hoạt động 1: Trẻ xem mẫu

- Cho trẻ xem một số mẫu nặn con heo của cô và trẻ cùng làm, trẻ tự trò chuyện, tự thảo luận về mẫu của cô.

2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện:

- Cho trẻ thực hiện sản phẩm theo nhóm, khuyến khích trẻ sáng tạo

- Cô theo dõi và giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

3. Hoạt động 3: Sản phẩm của trẻ

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm , trẻ và cô cùng nhận xét sản phẩm của bạn.

4. Hoạt động trong lớp:

- Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

- Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

- Rửa nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Góc âm nhạc:

- Bộc lộ cảm xúc khi nghe, các bài hát, bản nhạc gần gũi.

* Góc tạo hình:

- Cho trẻ hoàn thành sản phẩm nặn con heo.

5. Hoạt động ngoài trời:

* Trò chơi vận động:

- Lùa vịt

* Chơi tự do: Rèn kỹ năng ném , đi, bật.

- Chơi thả vòng, giữ bóng, vẽ tự do.

6. Giờ ăn:

- Nhắc nhở trẻ ăn không nói chuyện, nhai kỹ.

7. Sinh hoạt chiều:

- Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.

- Biết trực nhật, dọn đồ chơi.

8. Quan sát trẻ:

* Cô Oanh: Công Huy, Minh Khôi

* Cô Hân: Trâm Quân, Đạt

* Cô Thúy: Quỳnh, Linh San

8. Nhận xét cuối ngày:

* Sức khỏe:

* Cảm xúc:

* KT-KN:

Thứ sáu ngày 13/12/2024

1. Đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc tập thể dục sáng

2. Bài tập TC-BP: Bật liên tục qua 5 ô

3. Giờ học:

- Trẻ biết ném xa hai tay

I. Chuẩn bị:

- Nhạc khởi động bài hát "Thể dục sáng", sân bằng phẳng.

II. Tiến hành: 1. Khởi động

- Trẻ lần lượt đi các kiểu chân, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, đi bình thường
- + Nhạc "Thể dục sáng".

2. Trọng động :

2.1: Bài tập phát triển chung:

- Tay: Tay sang ngang, lên cao (3l x8 nhịp) TTCB: Đứng thẳng, khép chân, tay để dọc thân.
- + Nhịp 1: Bước chân trái 1 bước, hai tay dang ngang.
- + Nhịp 2: Hai tay lên cao, lòng bàn tay hướng vào nhau.
- + Nhịp 3: Thực hiện như nhịp 1.
- + Nhịp 4: Về TTCB.
- + Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như 1,2,3,4.
- Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. (2 lần 8 nhịp)
- + TTCB: Đứng thẳng, hai tay để dọc thân.
- + Nhịp 1: Tay chống hông, chân trái bước 1 bước.
- + Nhịp 2; Quay người sang trái
- + Nhịp 3: Thực hiện như nhịp 1
- + Nhịp 4: Về TTCB.
- + Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4.
- Chân: Nhún chân (3 lần 8 nhịp)
- + TTCB: Đứng thẳng, tay chống hông.
- + Nhịp 1: Khụy gối.
- + Nhịp 2: Về TTCB
- + Nhịp 3: Khụy gối.
- + Nhịp 4: Về TTCB.
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.(1lx8 nhịp)
- + TTCB: đứng thẳng, tay chống hông.
- + Nhịp 1: Bật chân trước chân sau
- + Nhịp 2: Bật đổi ngược

+ Nhịp 3,4,5,6,7,8 thực hiện như 1,2.

2.2: Vận động cơ bản: ném xa hai tay

* Trẻ đứng dưới vạch mức, hai chân bằng vai hoặc chân trước, chân sau, hai tay cầm bóng đưa lên cao, trên đầu, trước ngực, thân trên hơi ngả sau. Khi cô ra hiệu lệnh ném thì trẻ sẽ dùng sức của thân và tay ném bóng đi xa. Chú ý ném càng xa càng tốt

- Nhóm thực hiện 2à 3 lần (trong lúc trẻ chơi cô quan sát và sửa sai cho trẻ) - Nhận xét khen ngợi trẻ. 3. Hồi tĩnh - Trẻ đi hít thở nhẹ nhàng, tay chân co duỗi thoải mái. Cho trẻ tự xoa bóp cho nhau.

4.Hoạt động trong lớp:

Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Góc âm nhạc:

- Bộc lộ cảm xúc khi nghe, các bài hát, bản nhạc gần gũi.

* Góc tạo hình:

- Tập cho trẻ buộc dây.

5.Hoạt động ngoài trời:

* Quan sát: Cây me

* Chơi tự do:

- Rèn kỹ năng ném , đi, bật.

- Chơi nhảy dây, đá banh.

- Chạy 15m khoảng 10 giây

6. Giờ vệ sinh:

* Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật. (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì ...)

7. Sinh hoạt chiều:

- Một số quy định ở lớp,: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn.

8. Quan sát trẻ:

* Cô Oanh: Kiên, Phát

* Cô Hân: Bảo Vy, Khánh Ngọc

* Cô Thúy: Chung Sơn, Đan Thanh

9. Nhận xét cuối ngày:

* Sức khỏe:

* Cảm xúc:

* KT-KN: